

Phụ lục số 23A

**MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU
THEO TỶ LỆ SỞ HỮU HIỆN CÓ ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP CÔNG TY CHỨNG
KHOÁN KHÔNG PHẢI LÀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

*(Kèm theo Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài
chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN KIS VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 238/BC-KIS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

(đối với trường hợp công ty chứng khoán không phải là công ty đại chúng)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. Giới thiệu về Tổ chức phát hành

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM
- Tên viết tắt: KIS
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 và tầng 11, tòa nhà ROX, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84-28) 39148585 Số fax: (84-28) 38216898 Website: www.kisvn.vn
- Vốn điều lệ: 3.761.579.550.000 đồng
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) số hiệu tài khoản: 1190100977
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 0305066125 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 05/7/2007, cấp thay đổi lần thứ 17 ngày 21/10/2025 hoặc Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương (nếu thông tin thay đổi lần gần nhất)

- Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán *Chi tiết: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán* Mã ngành: 6612

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Giấy phép thành lập và hoạt động (theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 56/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 05 tháng 7 năm 2007.

II. Phương án chào bán

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu Tổ chức phát hành chào bán: 78.947.348 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 789.473.480.000 đồng.
6. Phương thức phân phối: phân phối trực tiếp cho nhà đầu tư
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền: Từ ngày 09/12/2025 đến ngày 23/12/2025
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 23/12/2025
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán

III. Kết quả chào bán cổ phiếu

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán	Số cổ phiếu được đăng ký mua	Số cổ phiếu được phân phối	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	10.000	78.947.348	78.811.349	78.811.349	4	4	0	135.999	99,828%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết									
Tổng số	10.000	78.947.348	78.811.349	78.811.349	4	4	0	135.999	99,828%
1. Nhà đầu tư trong nước	10.000	146,654	16.751	16.751	3	3	0	129.903	0,021%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	10.000	78.800.694	78.794.598	78.794.598	1	1	0	6.096	99,807%
Tổng số	10.000	78.947.348	78.811.349	78.811.349	4	4	0	135.999	99,828%

- Trường hợp có bảo lãnh phát hành, nêu kết quả phân phối cổ phiếu cho tổ chức bảo lãnh phát hành theo cam kết tại hợp đồng (số lượng, giá, trường hợp có tổ hợp bảo lãnh thì nêu từng tổ chức),

IV. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 78.811.349 cổ phiếu, tương ứng 99,828 % tổng số cổ phiếu chào bán.

2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 788.113.490.000 đồng.

3. Tổng chi phí: 0 đồng.

- Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.

- Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 0 đồng.

- Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.

- Chi phí khác (nếu có): 0 đồng.

4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 788.113.490.000 đồng.



V. Cơ cấu vốn của Tổ chức phát hành sau đợt chào bán

1. Cơ cấu vốn

TT	Danh mục	Số lượng cổ đồng	số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	36	715.599	7.155.990.000	0,157%
1.1	Nhà nước				
1.2	Tổ chức	1	36.000	360.000.000	0,008%
1.3	Cá nhân	35	679.599	6.795.990.000	0,149%
2	Nước ngoài	4	454.253.705	4.542.537.050.000	99,843%
2.1	Tổ chức nước ngoài Trong đó, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	1	454.224.655	4.542.246.550.000	99,836%
2.2	Cá nhân	3	29.050	290.500.000	0,006%
	Tổng cộng (1 + 2)	40	454.969.304	4.549.693.040.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	10	197.390	1.973.900.000	0,043%

2	Cổ đông lớn	1	454.224.655	4.542.246.550.000	99,836%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	39	744.649	7.446.490.000	0,164%
Tổng cộng (2 + 3)		454.969.304	4.549.693.040.000	100%	

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Số Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương/Số định danh cá nhân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ Sở hữu
1	Korea Investment & Securities Co.,Ltd.	116-81-04504	454.224.655	99,836%

VI. Tài liệu gửi kèm

1. Văn bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;
2. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 153-25/NQ-HĐQT ngày 28/11/2025 thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
3. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 154-25/NQ-HĐQT ngày 23/12/2025 thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
4. Tài liệu khác (nếu có).

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS
VIỆT NAM

(Người đại diện theo pháp luật)

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



SHIN HYUN JAE

TỔNG GIÁM ĐỐC